TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 71 /2026/QĐST- HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số:

96/2026/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Phạm Thị Phương T, sinh năm 1987. CCCD: 044187007949 cấp ngày 14/6/2021, nơi cấp: Bộ C; địa chỉ: số B P, khu phố E, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn**: anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT: Thôn X, xã H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Đang chấp hành án tại đội 04, phân trại số PT01, Cục C1 – Trại giam N. Địa chỉ: thôn D, phường N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Q.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Phương T và anh Nguyễn Hữu T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Phương T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phạm Thái A, sinh ngày 05/04/2017 đến khi cháu thành niên. Anh Nguyễn Hữu T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị Phương T.

Chị Phạm Thị Phương T và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hữu T1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Nguyễn Hữu T1 không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Phạm Thị Phương T.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Phạm Thị Phương T và anh Nguyễn Hữu T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án: Chị Phạm Thị Phương T nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0001468 ngày 20/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn lại cho chị Phạm thị Phương T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi gửi :
- *TAND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND Khu vực 1 – Ninh Bình.*
- *Phòng THA DS Khu vực 1 – Ninh Bình.*
- *UBND phường Nam Lý, tỉnh Quảng Trị.*
- *Đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Thị Hoa